DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: 3586 ***/QĐ - VPCNCLQG ngày*** 15 ***tháng 12 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/ of BoA Director)***

Tên phòng xét nghiệm:	**Khoa Vi sinh**
Medical Laboratory:	***Microbiology Department***
Cơ quan chủ quản:	**Bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai**
Organization:	***Gia Lai Provincial Central General Hospital***
Lĩnh vực xét nghiệm:	**Vi sinh**
Field of medical testing:	***Microbiology***
Người phụ trách/ *Representative:*	**Trịnh Hồ Tình**

Số hiệu/ *Code:* **VILAS Med 231**

Hiệu lực/ *Validation:* Từ ngày 15 /12/2025 đến ngày 14 /12/2030

Địa chỉ/ *Address*: **số 106, Nguyễn Huệ, P. Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai**

106 ***Nguyen Hue Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province***

Địa điểm/ *Location:* **số 106, Nguyễn Huệ, P. Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai**

106 ***Nguyen Hue Street, Quy Nhon Ward, Gia Lai Province***

Điện thoại/ *Tel*: **0913442374**

Email: **visinhtttgialai@gmail.com**

Website: **www.gialaicentralhospital.com.vn/**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Vi sinh**
Discipline of medical testing: ***Microbiology***

STT ***No.***	**Loại mẫu (chất chống đông-nếu có)** ***Type of sample (anticoagulant-if any)***	**Tên các chỉ tiêu xét nghiệm** ***(The name of medical tests)***	**Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm** ***(Principle/ Technical test)***	**Phương pháp xét nghiệm** ***(Test method)***
1.	**Máu toàn phần** ***Whole blood***	Cấy máu *Blood culture*	Nuôi cấy tự động *Automated culture*	KT.QQT.02 (2025) (BioMerieux)
2.		Cấy máu *Blood culture*	Nuôi cấy tự động *Automated culture*	KT.QQT.03 (2025) (Becton Dickinson)
3.	**Chủng vi khuẩn thuần** ***Pure isolate***	Định danh và kháng sinh đồ vi khuẩn *Bacterial identification and antibiotic susceptibility testing*	Định danh vi khuẩn hệ thống tự động *Automated identification of aerobic bacteria*	KT.QQT.04 (2025) (Phoenix M100)
4.			Kháng thuốc hệ thống tự động *Antibiotic susceptibility by automated system*	KT.QQT.05 (2025) (Phoenix M100)
5.		Định danh và kháng sinh đồ vi khuẩn *Bacterial identification and antibiotic susceptibility testing*	Định danh vi khuẩn hệ thống tự động *Automated identification of aerobic bacteria*	KT.QQT.06 (2025) (Vitek II)
6.			Kháng thuốc hệ thống tự động *Antibiotic susceptibility by automated system*	KT.QQT.07 (2025) (Vitek II)

Ghi chú/ ***Note****:*

- KT.QQT…: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp Khoa Vi sinh cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Microbiology department type that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*